

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/LĐ-ST

Ngày 24-5-2021

V/v Tranh chấp đơn phương
chấm dứt Hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, TP. HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cờ;

Ông Nguyễn Hải Phùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hà Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2020/TLST-LĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc *Tranh chấp đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXX-ST ngày 05/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê XH, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 286 phố Nguyễn Xiển, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH AN; Địa chỉ: Phòng 305, tòa nhà số 8 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Thành Ch- Giám đốc.

Bị đơn: Công ty cổ phần TT PSC; Địa chỉ trụ sở: Số 49, ngõ 49, phố TK, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh T- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Diên Tr, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Ch cư 25T1, lô N05 khu đô thị Đông Nam, đường Trần Duy Hưng, phường Tr Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/10/2020, các lời khai của nguyên đơn bà Lê XH và đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Lê XH bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần TT PSC (sau đây gọi tắt là Công ty PSC) từ tháng 11/2012, có ký Hợp đồng lao động có thời hạn. Từ ngày 01/02/2017, bà Hương và Công ty PSC ký Hợp đồng lao động không xác định

thời hạn, theo Hợp đồng mức lương của bà Hương là 6.240.000 đồng, chức vụ được bổ nhiệm là Quyền Trưởng phòng Account 1, tổng cộng các khoản lương thực nhận của bà Hương là 14.120.940 đồng.

Trong suốt quá trình làm việc tại Công ty, bà Hương luôn chấp hành nội quy, quy chế của Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ, công việc được giao, cống hiến hết mình cho sự phát triển của Công ty PSC. Tuy nhiên, ngày 10/10/2020, bà Hương bất ngờ nhận được Quyết định số 174/2020/QĐ-PSC của Tổng giám đốc Công ty PSC về việc chấm dứt Hợp đồng lao động kể từ ngày 10/10/2020. Trước đó, bà Hương vẫn đi làm bình thường và không có thỏa thuận gì với Công ty về việc chấm dứt Hợp đồng lao động. Theo nội dung được thể hiện tại Quyết định này, Công ty PSC không nêu căn cứ chấm dứt Hợp đồng lao động. Tại Điều 2 Quyết định số 174/2020/QĐ-PSC cũng nêu rõ: Bà Hương được thanh toán lương cơ bản và phụ cấp đến hết ngày 31/10/2020. Bà Hương cho rằng đây là hành vi đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật của Công ty PSC nên sau khi nhận được Quyết định số 174/2020/QĐ-PSC đã thực hiện việc nộp đơn khởi kiện Công ty PSC tại Tòa án.

Nay bà Hương đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Yêu cầu Công ty PSC phải có văn bản công khai xin lỗi bà Hương.
2. Yêu cầu Công ty PSC phải nhận bà Hương trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết và phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày bà Hương không được làm việc (từ ngày 10/10/2020 đến ngày Tòa án ra phán quyết) cộng với bồi thường 06 tháng tiền lương. Từ ngày 10/10/2020 đến ngày 31/12/2020 tạm tính là: 38.126.538 đồng. 06 tháng tiền lương là 84.725.640 đồng.
3. Yêu cầu Công ty PSC bồi thường cho bà Hương số tiền tương ứng với tiền lương của bà Hương trong 45 ngày không được báo trước là: 21.181.410 đồng.
4. Yêu cầu Công ty PSC phải thanh toán khoản tiền hoa hồng trong năm 2020 là: Tiền hoa hồng cho cá nhân: 91.864.140 đồng.
Tiền hoa hồng cho quản lý, trưởng phòng: 85.675.449 đồng.
Tổng số tiền Công ty PSC phải trả cho bà Hương tạm tính là: 321.580.178 đồng.

Bị đơn Công ty cổ phần TT PSC do ông Hồ Diên Tr là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Lê XH làm việc tại Công ty PSC từ năm 2012, kể từ ngày 01/02/2017, bà Hương ký Hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Công ty PSC, theo Hợp đồng lao động số L3-01022017/HĐLĐCT-PSC, với vị trí công việc là Quyền Trưởng phòng kinh doanh của Phòng Account 1. Mức lương của bà Hương tại Công ty năm 2017 là 6.240.000 đồng/tháng, năm 2018 là 6.960.000 đồng/tháng, năm 2019 là 7.440.000 đồng/tháng, năm 2020 là 8.372.000 đồng/tháng. Ngoài ra, theo quy định của Công ty theo từng thời điểm, bà Hương

có thể được Công ty trả thêm khoản bổ sung lương, thưởng căn cứ vào mức độ chuyên cần, hiệu quả và kết quả công việc hàng tháng/quý/năm (khoản này các bên không có thỏa thuận mà do Công ty quyết định), sau khi trừ nghĩa vụ tài chính như trích đóng bảo hiểm của bà Hương căn cứ vào mức lương thì bà Hương sẽ được chi trả khoản thu nhập thực nhận (các tháng gần đây giao động trong khoảng từ 8 đến 14 triệu đồng/tháng).

Từ khi bà Hương làm lãnh đạo của Phòng Account 1, lãnh đạo Công ty nhiều lần nhận được báo cáo từ nhân viên Phòng Account 1 về việc bà Hương thường xuyên o ép nhân viên, nhưng Công ty luôn trao đổi để các nhân sự trong Công ty tìm được tiếng nói chung. Gần đây, bà Hương ngày càng o ép nhân viên dẫn đến nhân viên bất mãn, kết quả công việc của Phòng Account 1 nói chung và của bà Hương nói riêng không đảm bảo doanh số theo quy định của Công ty. Đồng thời, Công ty cũng phát hiện ra bà Hương có hành vi tự ý làm việc với khách hàng để tư lợi một khoản chiết khấu mà không mang về cho Công ty. Bà Hương không đưa phần chiết khấu bổ sung mà đối tác áp dụng thêm cho Công ty vào Hợp đồng (mà ngầm trao đổi riêng với đầu mối của đối tác để hưởng lợi riêng) nhưng bị Công ty phát hiện, Công ty đã ký phụ lục điều chỉnh bổ sung phần chiết khấu này vào Hợp đồng (Hợp đồng số 01 ký ngày 01/10/2020 và phụ lục số 01). Do đó, khoảng tháng 9, 10/2020, lãnh đạo Công ty đã xem xét đến việc xử lý kỷ luật lao động đối với bà Hương.

Do đặc thù công việc, chức danh của bà Hương, lĩnh vực hoạt động của Công ty là truyền thông, việc ra quyết định xử lý kỷ luật lao động đối với nhân sự quản lý là điều Công ty không mong muốn, vì sẽ lưu lại “vết tích” cho người lao động, gây khó khăn cho họ khi họ đi tìm công việc mới, tác động tiêu cực đến tâm lý các nhân viên khác. Phòng Hành chính Nhân sự đề xuất với lãnh đạo Công ty sẽ trao đổi để bà Hương đồng ý ký biên bản thanh lý hợp đồng lao động để Công ty ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với lý do các bên cùng thỏa thuận chấm dứt hợp đồng, cũng là hỗ trợ bà Hương về vấn đề quyền lợi, hưởng trợ cấp thôi việc. Lãnh đạo Công ty đã đồng ý với đề xuất của Phòng Hành chính Nhân sự. Ngày 10/10/2020, Phòng Hành chính Nhân sự đã trình Tổng giám đốc Công ty ký các tài liệu gồm Biên bản thanh lý hợp đồng lao động chính thức, Quyết định 174/2020/QĐ-PSC về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Hương, thông báo cho nghỉ việc. Vì bà Hương lúc đó chưa ký Biên bản thanh lý hợp đồng, nhưng do lãnh đạo Công ty cần ký trước để đi công tác nên lãnh đạo Công ty đã ký các tài liệu này, nhưng chưa cho phép đóng dấu, đã chỉ đạo Phòng Hành chính Nhân sự chỉ được phép đóng dấu và phát hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC khi bà Hương ký Biên bản thanh lý hợp đồng lao động (phần căn cứ ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC cũng đã nêu căn cứ Biên bản thanh lý hợp đồng lao động chính thức giữa bà Lê XH và Công ty nên lãnh đạo Công ty hoàn toàn tin tưởng). Việc chỉ đạo này có thể hiện tại bút phê tại tờ trình của phòng Hành chính nhân sự.

Tuy nhiên, khi Phòng Hành chính Nhân sự làm việc với bà Hương thì bà Hương bảo rằng chỉ cần Quyết định 174/2020/QĐ-PSC mà không cần thiết phải ký Biên bản thanh lý hợp đồng lao động. Vì tin tưởng, Phòng Hành chính Nhân sự đã tự ý đóng dấu Quyết định 174/2020/QĐ-PSC khi bà Hương chưa ký Biên bản thanh lý hợp đồng và giao Quyết định 174/2020/QĐ-PSC cho bà Hương không đúng quy định của Công ty. Mặc dù vậy, bà Hương cũng không có bất kỳ thắc mắc, khiếu nại nào về Quyết định 174/2020/QĐ-PSC với lãnh đạo Công ty, đã phối hợp với các bộ phận của Công ty để bàn giao công việc vào ngày 12/10/2020 và không đến Công ty làm việc từ ngày 13/10/2020 cho đến nay.

Ngày 13/10/2020, lãnh đạo Công ty yêu cầu Phòng Hành chính Nhân sự báo cáo nội dung thanh lý hợp đồng lao động với bà Hương và biết được Phòng Hành chính Nhân sự đã không thực hiện đúng quy trình, thủ tục thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Việc Phòng Hành chính Nhân sự ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC ngày 10/10/2020 là không đúng trình tự, không đúng thẩm quyền nên không có giá trị. Để tránh việc bà Hương hiểu lầm Công ty đã cho bà Hương nghỉ việc, Công ty đã ngay lập tức ban hành Quyết định 178/2020/QĐ-PSC ngày 13/10/2020 với nội dung: (i) thu hồi, hủy bỏ Quyết định 174/2020/QĐ-PSC, (ii) khiển trách Phòng Hành chính Nhân sự do ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC không đúng quy định, (iii) Yêu cầu Phòng Hành chính Nhân sự thông báo cho bà Hương về việc Công ty không chấm dứt Hợp đồng lao động và yêu cầu bà Hương quay trở lại làm việc.

Ngày 16/10/2020, Công ty nhận được đơn khởi kiện của bà Hương gửi đến Tòa án nhân dân quận Đống Đa yêu cầu Tòa án buộc Công ty xin lỗi, nhận bà Hương quay trở lại làm việc và bồi thường thiệt hại. Đây là hành vi thể hiện sự thiếu thiện chí, có tính toán và không tôn trọng cam kết bảo mật với Công ty; mặc dù trước đó Công ty hoàn toàn có thể tiến hành thủ tục xử lý kỷ luật dựa trên các chứng cứ về hành vi vi phạm nội quy lao động của bà Hương, nhưng để bà Hương không phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ việc bị kỷ luật lao động nên Phòng Hành chính Nhân sự đề xuất phương án thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Những hành vi vi phạm nội quy lao động của bà Hương bao gồm: Trực tiếp tự làm việc không qua Công ty với 01 đại lý để giảm chiết khấu thêm 16% nhưng không đưa về Công ty, tạm tính khoảng 100 triệu đồng. Về vấn đề này Công ty có bản ghi âm, ghi hình, biên bản làm việc xác nhận của đại lý về nội dung này. Công ty không thể xuất trình tài liệu này cho Tòa án vì liên quan đến bí mật kinh doanh. Trong trường hợp Công ty PSC gửi đơn sang cơ quan điều tra thì sẽ cung cấp cho cơ quan điều tra. Do đó, Công ty đã ban hành Văn bản 183/2020/CV ngày 17/10/2020 về việc yêu cầu bà Hương quay trở lại làm việc và Quyết định 182/2020/QĐ-PSC ngày 17/10/2020 tạm thời điều chuyển công tác của bà Hương từ Quyền Trưởng Phòng Account 1 sang nhân viên hành chính lễ tân, thời hạn là 01 tháng. Lý do điều chuyển là do nhu cầu công việc của Công ty, đang thiếu vị trí nhân viên hành chính lễ tân.

Các tài liệu bao gồm: Quyết định 178/2020/QĐ-PSC, Quyết định 182/2020/QĐ-PSC và Văn bản 183/2020/CV; đã được chuyển đến bà Hương qua nhiều hình thức email (lehuongpsc@gmail.com), zalo (sđt 0944.986.866) và chuyển phát thư có bảo đảm (đến địa chỉ Phòng 3407, tầng 34, tòa nhà Eco Green, 286 Nguyễn Xiển, Thanh Xuân, Hà Nội) vào ngày 22/10/2020. Việc chuyển phát tài liệu cho bà Hương qua email, zalo đã thành công ngày 22/10/2020, đối với hình thức chuyển phát có bảo đảm, do bà Hương đã nhận được tài liệu qua email/zalo và biết nội dung tài liệu nên đã cố tình trì hoãn, không nghe điện thoại, không nhận tài liệu, mặc dù Công ty đã ba lần tiến hành chuyển phát có bảo đảm tài liệu qua ba đơn vị chuyển phát. Điều đó cho thấy, bà Hương đã đáp trả lại sự thiện chí của Công ty bằng sự toan tính, mưu mô, cố tình lợi dụng sự tin tưởng của Phòng Hành chính Nhân sự để lấy được Quyết định 174/2020/QĐ-PSC phục vụ cho mục đích nộp đơn khởi kiện và muốn vụ lợi tài chính từ Công ty do sai sót của Phòng Hành chính Nhân sự, cố tình không cung cấp cho Tòa án thông tin Công ty đã hủy bỏ, thu hồi Quyết định 174/2020/QĐ-PSC cho Tòa án và yêu cầu quay trở lại làm việc (bà Hương biết thông tin, tài liệu này trước ngày Tòa án thụ lý vụ án ít nhất 01 tuần và từ chối đi làm, nghỉ việc không có lý do chính đáng từ thời điểm đó đến nay).

Quan điểm của Công ty về yêu cầu của bà Hương:

Việc Phòng Hành chính Nhân sự tự ý đóng dấu, ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC ngày 10/10/2020 cho bà Hương khi bà Hương chưa ký Biên bản thanh lý hợp đồng lao động (được nêu tại phần căn cứ ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC) là không đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền. Do đó, Quyết định 174/2020/QĐ-PSC không có giá trị thi hành. Thực tế, Công ty cũng đã ban hành Quyết định 178/2020/QĐ-PSC ngày 13/10/2020 với nội dung: (i) thu hồi, hủy bỏ Quyết định 174/2020/QĐ-PSC, (ii) khiển trách Phòng Hành chính Nhân sự do ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC không đúng quy định, (iii) Yêu cầu Phòng Hành chính Nhân sự thông báo cho bà Hương về việc Công ty không chấm dứt Hợp đồng lao động và yêu cầu bà Hương quay trở lại làm việc.

Việc bà Hương nhận Quyết định 174/2020/QĐ-PSC khi không ký Biên bản thanh lý hợp đồng, không thắc mắc, khiếu nại về nội dung Quyết định này (đặc biệt là nội dung căn cứ Biên bản thanh lý hợp đồng lao động nêu tại phần căn cứ ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC) để rồi dùng Quyết định này cho mục đích khởi kiện yêu cầu Công ty xin lỗi, bồi thường; Bà Hương nhận được thông tin, tài liệu Công ty gửi thông báo về việc không chấm dứt hợp đồng lao động, yêu cầu bà Hương quay trở lại làm việc, nhưng không đi làm, che giấu, không cung cấp thông tin, tài liệu cho Tòa án để Tòa án thụ lý đơn khởi kiện là có sự toan tính có chủ đích nhằm đổ hết trách nhiệm cho Công ty, tìm cách lấy tiền bồi thường từ Công ty. Công ty khẳng định quan hệ lao động giữa Công ty PSC và bà Lê XH vẫn đang tồn tại theo Hợp đồng lao động số L3-01022017/HĐLĐCT-PSC ký ngày 01/02/2017.

Bà Hương trình bày trong đơn khởi kiện về mức lương 14.120.940 đồng/tháng là không đúng, khoảng 14 triệu đồng/tháng là thu nhập thực nhận (bao gồm mức lương, khoản bổ sung lương do Công ty quyết định, trừ nghĩa vụ tài chính như trích đóng bảo hiểm của bà Hương căn cứ mức lương), trong trường hợp bà Hương đi làm đầy đủ ngày công và hoàn thành công việc được giao; còn mức lương của bà Hương theo hợp đồng lao động năm 2020 được các bên thống nhất chỉ là 8.372.000 đồng/tháng. Việc bà Hương đưa ra mức bồi thường thiệt hại cũng không có cơ sở pháp lý, vì quan hệ lao động giữa Công ty và bà Hương vẫn đang tồn tại, Công ty cũng đã thông báo để bà Hương biết việc Công ty không chấm dứt Hợp đồng, yêu cầu bà Hương đi làm nhưng bà Hương từ chối đi làm, cố tình nghỉ việc không có lý do chính đáng từ thời điểm đó đến nay. Công ty PSC cho rằng toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hương là không có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét đình chỉ vụ án, hoặc nếu tiếp tục giải quyết thì bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hương.

Ngoài ra, bà Hương yêu cầu Tòa án buộc Công ty nhận bà Hương trở lại làm việc, thực tế là Công ty đã nhiều lần gửi thông báo về việc không chấm dứt Hợp đồng lao động, yêu cầu bà Hương quay lại làm việc nhưng bà Hương đã trì hoãn nhận thư, cố tình không đến Công ty để làm việc, cố tình theo đuổi vụ kiện gây ảnh hưởng đến hoạt động và uy tín của Công ty. Ngày 15/01/2021, Công ty PSC có làm việc trực tiếp với đại diện của bà Hương, đề nghị bà Hương quay trở lại làm việc với vị trí quyền trưởng phòng Account 1 và hỗ trợ bà Hương 4 tháng tiền lương theo Hợp đồng lao động nhưng quan điểm của bà Hương là không đồng ý quay trở lại làm việc, sẽ đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do Công ty đã nhiều lần mời bà Hương quay trở lại làm việc (5 lần từ tháng 10/2020 đến tháng 02/2021), đề nghị hỗ trợ và giải quyết vụ việc trên tinh thần thiện chí nhưng bà Hương từ chối, hiện Công ty cũng đã tuyển nhân sự mới, vì vậy Công ty đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về yêu cầu khởi kiện bổ sung của bà Hương yêu cầu thanh toán tiền hoa hồng là không có căn cứ, bởi tiền lương Công ty trả cho bà Hương hàng tháng đã bao gồm các công việc mà bà Hương đã liệt kê. Việc bà Hương yêu cầu thanh toán thêm đồng nghĩa với việc yêu cầu trả hai lần tiền lương. Ngoài ra, bà Hương chưa nộp tiền tạm ứng án phí đối với yêu cầu này nên kiến nghị Tòa án xem xét không giải quyết.

Tại phiên tòa:

- *Đại diện nguyên đơn trình bày:* Yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Yêu cầu Công ty PSC phải có văn bản công khai xin lỗi bà Lê XH và gửi công văn đính chính đối với các đối tác và khách hàng về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Hương.

2. Yêu cầu Công ty PSC phải trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày bà Hương không được làm việc cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động:

- Tiền lương tạm tính từ 10/10/2020 đến ngày 24/5/2021 (07 tháng 14 ngày): 105.436.352 đồng.

- Về số tiền bảo hiểm: Trước phiên tòa hôm nay nguyên đơn đề nghị Công ty PSC đóng tiền bảo hiểm từ tháng 11/2020 đến 24/5/2021 (mức 21,5% trên tiền lương đóng bảo hiểm là 14.120.940 đồng, thời gian: 07 tháng) là 21.252.015 đồng, phía Công ty PSC đã báo giảm bảo hiểm từ tháng 11 nên đề nghị thanh toán số tiền bảo hiểm trực tiếp cho bà Hương. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn không đề nghị Công ty PSC thanh toán số tiền bảo hiểm trên cho bà Hương nữa mà đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

- 02 tháng tiền lương: 28.241.880 đồng.

3. Yêu cầu Công ty trả cho bà Hương số tiền tương ứng với tiền lương trong 45 ngày không được báo trước là: 21.181.410 đồng.

4. Yêu cầu Công ty bồi thường 06 tháng tiền lương để chấm dứt Hợp đồng lao động là 84.725.640 đồng.

5. Yêu cầu Công ty phải thanh toán khoản tiền hoa hồng trong năm 2020 cho bà Hương là: 177.539.589 đồng.

Tổng số tiền Công ty PSC phải thanh toán cho bà Hương là: 417.124.871 đồng.

6. Bà Hương không đồng ý trở lại làm việc tại Công ty PSC nên đề nghị Công ty trả lại sổ bảo hiểm cho bà Hương.

- *Đại diện bị đơn trình bày:* Việc Công ty PSC ra Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Lê XH là không đúng quy định của pháp luật, nên Công ty PSC đã mời bà Hương quay trở lại làm việc nhưng bà Hương không đồng ý. Tại phiên tòa hôm nay Công ty PSC vẫn giữ đề nghị mời bà Hương quay trở lại làm việc với công việc như trước và không đồng ý với các yêu cầu khác của bà Hương, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chuẩn bị xét xử vi phạm quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng do yếu tố khách quan là dịch bệnh.

Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ của mình theo quy định của Bộ luật TTDS về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được HĐXX thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty PSC phải bồi thường cho bà Lê XH do đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật, bao gồm:

- Tiền lương trong những ngày không được làm việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế từ tháng 10/2020 đến ngày xét xử và ít nhất 02 tháng tiền lương.

- Tiền lương do vi phạm thời hạn báo trước.

- Bà Hương không quay lại làm việc, trợ cấp thôi việc được chi trả theo quy định của pháp luật.

- Không chấp nhận yêu cầu của bà Hương về việc buộc Công ty PSC phải công khai xin lỗi bằng văn bản và thanh toán tiền hoa hồng.

- Công ty PSC phải phối hợp với Bảo hiểm xã hội trả sổ bảo hiểm cho bà Hương.

Về án phí: Bà Hương không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Công ty PSC phải chịu án phí lao động sơ thẩm đối với khoản tiền phải trả cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Lê XH khởi kiện Công ty PSC và cho rằng Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nên quan hệ pháp luật được xác định là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Bị đơn là Công ty cổ phần TT PSC có trụ sở tại Số 49, ngõ 49, phố TK, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội. Do vậy, việc Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc khởi kiện còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho rằng Công ty PSC đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật, Hội đồng xét xử thấy:

Phần căn cứ ra Quyết định 174/2020/QĐ-PSC ngày 10/10/2020 của Công ty PSC là dựa trên Biên bản thanh lý Hợp đồng lao động chính thức giữa bà Hương và Công ty PSC. Công ty PSC cung cấp cho Tòa án Biên bản thanh lý Hợp đồng lao động nhưng không có chữ ký của bà Hương. Công ty PSC thừa nhận đã ban hành Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động với bà Hương khi bà Hương chưa ký biên bản thanh lý Hợp đồng lao động nhưng cho rằng việc ban hành Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động và giao Quyết định cho bà Hương

là lỗi của Phòng hành chính nhân sự, do lãnh đạo Công ty chuẩn bị đi công tác nên đã ký trước các tài liệu này, nhưng chưa cho phép đóng dấu, đã chỉ đạo Phòng Hành chính Nhân sự chỉ được phép đóng dấu và phát hành Quyết định khi bà Hương ký Biên bản thanh lý hợp đồng lao động. Việc chỉ đạo này có thể hiện bút phê tại tờ trình của phòng Hành chính nhân sự. Sau đó vì tin tưởng bà Hương, Phòng Hành chính Nhân sự đã tự ý đóng dấu Quyết định 174/2020/QĐ-PSC khi bà Hương chưa ký Biên bản thanh lý hợp đồng và giao Quyết định cho bà Hương không đúng quy định của Công ty. Lời trình bày của đại diện bị đơn không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ khi ban hành Quyết định, phòng hành chính nhân sự là đại diện cho Công ty, chịu trách nhiệm về tổ chức, nhân sự phải thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục để đảm bảo việc ban hành quyết định đúng pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, đại diện bị đơn thừa nhận việc Phòng Hành chính Nhân sự tự ý đóng dấu, ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC ngày 10/10/2020 cho bà Hương khi bà Hương chưa ký Biên bản thanh lý hợp đồng lao động là không đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền. Do đó, Quyết định 174/2020/QĐ-PSC không có giá trị thi hành. Sau đó, Công ty cũng đã ban hành Quyết định 178/2020/QĐ-PSC ngày 13/10/2020 với nội dung: (i) thu hồi, hủy bỏ Quyết định 174/2020/QĐ-PSC, (ii) khiển trách Phòng Hành chính Nhân sự do ban hành Quyết định 174/2020/QĐ-PSC không đúng quy định, (iii) Yêu cầu Phòng Hành chính Nhân sự thông báo cho bà Hương về việc Công ty không chấm dứt Hợp đồng lao động và yêu cầu bà Hương quay trở lại làm việc.

Quyết định số 178/2020/QĐ-PSC được ban hành vào ngày 13/10/2020 nhưng theo tài liệu bị đơn cung cấp thể hiện đến ngày 22/10/2020 bà Hương mới nhận được Quyết định. Do đó chưa có cơ sở xác định thời điểm bà Hương gửi đơn khởi kiện tại Tòa án (bà Hương gửi đơn ngày 16/10/2020) bà Hương đã biết việc Công ty PSC ban hành Quyết định số 178/2020/QĐ-PSC ngày 13/10/2020.

Đến ngày 17/10/2020 Công ty PSC lại ban hành Quyết định 182 về việc điều chuyển công tác đối với bà Hương từ chức vụ Quyền trưởng phòng Account1 sang làm nhân viên hành chính lễ tân. Căn cứ điều chuyển theo quyết định là do tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tình hình nhân sự hiện tại của Công ty. Theo quy định tại Điều 31 Bộ luật Lao động năm 2012, khi gặp khó khăn đột xuất do dịch bệnh...người sử dụng lao động được quyền tạm thời chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng lao động, nhưng Công ty PSC không chứng minh được việc Công ty gặp khó khăn đột xuất để làm căn cứ điều chuyển công việc của bà Hương. Tại phiên tòa, đại diện bị đơn thừa nhận trong thông báo điều chuyển gửi cho bà Hương lại ghi căn cứ điều chuyển là để xem xét xử lý kỷ luật đối với bà Hương. Điều đó thể hiện sự không thống nhất trong việc điều chuyển công việc của bà Hương. Do không đồng ý với quyết định điều chuyển nên bà Hương không đến Công ty làm việc kể từ ngày 13/10/2020 là đúng quy định.

Công ty PSC căn cứ Biên bản thanh lý Hợp đồng lao động để chấm dứt Hợp đồng lao động với bà Hương nhưng bà Hương lại chưa ký Biên bản thanh lý Hợp đồng lao động. Công ty PSC trình bày bà Hương vi phạm kỷ luật lao động nhưng vì thiện chí nên không muốn xử lý kỷ luật bà Hương. Tòa án đã yêu cầu Công ty PSC cung cấp chứng cứ về việc vi phạm kỷ luật của bà Hương nhưng Công ty không cung cấp. Công ty PSC đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động với bà Hương nhưng không thuộc trường hợp nào được quy định tại Điều 36, Điều 38 Bộ luật Lao động. Vì vậy, việc đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động với bà Hương là trái pháp luật. Việc Công ty PSC rút lại Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Hương không làm thay đổi hậu quả pháp lý của việc đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động.

Bà Hương trình bày Công ty PSC gửi mail, Công văn cho khách hàng cả nước bôi nhọ bà Hương. Bà Hương xuất trình Thông báo ngày 10/10/2020 của Công ty PSC về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Hương, nội dung Thông báo ghi: “để phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành làm rõ các sai phạm nghiêm trọng liên quan tới việc trục lợi tài chính đối với Công ty cũng như việc nói xấu và làm phương hại lợi ích của các khách hàng và đối tác, Công ty PSC đã chính thức chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Lê XH”. Thông báo trên không thể hiện cụ thể việc Công ty PSC hạ thấp danh dự, uy tín của bà Hương nên chưa có căn cứ chấp nhận yêu cầu Công ty PSC phải công khai xin lỗi và gửi công văn đính chính với các đối tác, khách hàng về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Hương.

Công ty PSC đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nên theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động, Công ty phải bồi thường cho bà Lê XH như sau:

- Bà Hương không muốn quay trở lại Công ty PSC làm việc nên không buộc Công ty PSC phải nhận bà Hương trở lại làm việc.

- Công ty PSC phải trả tiền lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày người lao động không được làm việc cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động:

Điều 26a Nghị định số 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ quy định: tiền lương làm căn cứ bồi thường khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là tiền lương theo hợp đồng lao động tại thời điểm người sử dụng lao động hoặc người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật. Mức lương theo Hợp đồng lao động khi bà Hương bị chấm dứt hợp đồng lao động là 8.372.000 đồng.

Công ty PSC đã trả lương cho bà Hương đến hết tháng 9/2020 nên Công ty PSC phải trả lương cho bà Hương từ ngày 01/10/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/5/2021) là 07 tháng 24 ngày, cộng với 02 tháng tiền lương là 09 tháng 24 ngày.

Số tiền phải trả là: 8.372.000 đồng x 09 tháng 24 ngày = 82.045.600 đồng.

- Về việc đóng tiền bảo hiểm cho bà Hương: Công ty PSC đã đóng bảo hiểm cho bà Hương đến hết tháng 10/2020, từ tháng 11/2020, Công ty báo giảm đóng BHXH cho bà Hương do nghỉ không lương nhưng chưa chốt sổ bảo hiểm. Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội và Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công ty PSC và bà Hương phải đóng BHXH, BHTN, BHYT cho bà Hương trên cơ sở Sổ bảo hiểm xã hội của bà Hương (trong đó Công ty PSC đóng 21,5%, bà Hương đóng 10,5%). Vì vậy buộc Công ty PSC và bà Hương có trách nhiệm thực hiện truy đóng BHXH, BHTN, BHYT cho bà Hương trên cơ sở Sổ bảo hiểm xã hội của bà Hương, từ tháng 11/2020 đến ngày 24/5/2021 tại cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền. Lãi suất chậm nộp bảo hiểm xã hội do Công ty PSC chịu, số tiền lãi được áp dụng theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội.

- Công ty PSC vi phạm thời gian báo trước nên phải trả cho bà Hương số tiền tương ứng với tiền lương trong 45 ngày không được báo trước là: 8.372.000 đồng x 1,5 tháng = 12.558.000 đồng.

- Bà Hương yêu cầu Công ty bồi thường 06 tháng tiền lương để chấm dứt Hợp đồng lao động: Theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động: trường hợp người sử dụng lao động không muốn nhận lại người lao động và người lao động đồng ý, thì hai bên có thể thỏa thuận khoản tiền bồi thường thêm ít nhất phải bằng 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động. Công ty PSC đề nghị bà Hương quay trở lại làm việc nhưng bà Hương không đồng ý. Giữa bà Hương và Công ty PSC không thỏa thuận được khoản tiền bồi thường này nên cần buộc Công ty PSC phải thanh toán cho bà Hương thêm khoản tiền bồi thường là 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 8.372.000 đồng x 2 tháng = 16.744.000 đồng.

- Về yêu cầu Công ty PSC phải thanh toán khoản tiền hoa hồng trong năm 2020 cho bà Hương là 177.539.589 đồng: Bà Hương trình bày tiền hoa hồng được thanh toán theo từng hợp đồng và được trả khi thực hiện xong. Theo sao kê tài khoản do bà Hương cung cấp từ ngày 01/01/2020 đến ngày 25/9/2020, Công ty PSC (do Phùng Thi Tham) chuyển cho bà Hương tiền hoa hồng, cụ thể: ngày 20/3/2020 là 25.789.505 đồng, ngày 01/4/2020 là 4.836.590 đồng, ngày 04/5/2020 là 1.623.699 đồng, ngày 25/5/2020 là 2.679.193 đồng, ngày 15/7/2020 là 2.880.960 đồng, ngày 16/7/2020 là 8.170.217 đồng, ngày 20/7/2020 là 9.131.043 đồng, ngày 20/7/2020 bổ sung 182.000 đồng, ngày 29/7/2020 là 17.988.625 đồng, ngày 21/8/2020 là 1.754.305 đồng. Bà Hương trình bày đây là các khoản hoa hồng Công ty đã thanh toán cho những hợp đồng ký năm 2019 sang năm 2020, lần thanh toán cuối cùng là ngày 21/8/2020.

Công ty PSC trình bày tiền hoa hồng do Công ty tự quyết định thanh toán dựa trên hiệu quả làm việc của nhân viên. Bà Hương và Công ty PSC đều xác

nhận không có thỏa thuận bằng văn bản về việc thưởng hoa hồng nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu thanh toán thêm tiền hoa hồng của bà Hương.

- Về yêu cầu trả lại sổ bảo hiểm của bà Hương: Theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội: Người sử dụng lao động phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động, xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật. Do đó cần buộc Công ty PSC có trách nhiệm phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà Hương.

Như vậy, tổng số tiền Công ty PSC phải thanh toán cho bà Lê XH là: 82.045.600 đồng + 12.558.000 đồng + 16.744.000 đồng = 111.347.600 đồng.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Theo điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bà Lê XH không phải chịu án phí lao động sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận. Công ty PSC phải chịu án phí lao động sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho bà Lê XH là 3.340.428 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Căn cứ Điều 36, điểm a khoản 2 Điều 38, Điều 41, Điều 42, khoản 2 Điều 202 Bộ luật lao động năm 2012;

- Căn cứ khoản 1 Điều 19, khoản 2 Điều 21, Điều 23, Điều 85, Điều 86 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Điều 5, Điều 14, Điều 18 Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

- Điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của bà Lê XH đối với Công ty cổ phần TT PSC.

2- Buộc Công ty cổ phần TT PSC phải thanh toán cho bà Lê XH các khoản tiền do đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật bao gồm:

- Tiền lương trong những ngày bà Lê XH không được làm việc cộng với 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng lao động. Tổng cộng là 09 tháng 24 ngày x 8.372.000 đồng = 82.045.600 đồng.

- Tiền vi phạm thời hạn báo trước là 12.558.000 đồng.

- Tiền bồi thường thêm 02 tháng tiền lương là 16.744.000 đồng.

Tổng cộng là 111.347.600 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3- Buộc Công ty cổ phần TT PSC cùng với bà Lê XH có trách nhiệm thực hiện truy đóng BHXH, BHYT, BHTN cho bà Hương trên cơ sở Sổ bảo hiểm xã hội của bà Hương, từ tháng 11/2020 đến ngày 24/5/2021 tại cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền.

Lãi suất chậm nộp bảo hiểm xã hội do Công ty cổ phần TT PSC chịu, số tiền lãi được áp dụng theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội.

4- Công ty PSC có trách nhiệm phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà Hương.

5- Không chấp nhận các yêu cầu khác của các đương sự.

6- Về án phí: Bà Lê XH không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Công ty cổ phần TT PSC phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 3.340.428 đồng.

7- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố HN;
- VKS Q.Đống Đa, VKS Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án Q.Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thúy